

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền sát sạch, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng I, cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng I trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2644/SXD-VP ngày 26/3/2026 của Sở Xây dựng đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền sát sạch, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng I, cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng I trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

### I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền sát sạch, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng I, cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng I trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

### II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH TỪNG NỘI DUNG

**1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Quyết định**

Trước hợp nhất tỉnh, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 77 và khoản 1 Điều 96 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 phân cấp thẩm quyền sát sạch, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng I, cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng I trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Sau hợp nhất tỉnh, Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND được tiếp tục áp dụng trên đơn vị hành chính tỉnh An Giang mới cho đến

khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ (theo Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Tuy nhiên, điểm a khoản 1 Điều 77 và khoản 1 Điều 96 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP làm cơ sở ban hành Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND đã được sửa đổi bởi khoản 1 Điều 4 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, cụ thể: **“1. Thẩm quyền cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng, sát hạch, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng quy định tại khoản 4 Điều 148, khoản 3 Điều 149 Luật Xây dựng năm 2014 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020), khoản 1 Điều 77, khoản 1 Điều 96 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng do Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Sở Xây dựng) thực hiện”**.

Căn cứ quy định nêu trên, Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND phân cấp thẩm quyền sát hạch, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng I, cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng I không còn phù hợp với thực tiễn và quy định pháp luật hiện hành, việc bãi bỏ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND là cần thiết.

Khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định **“2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.”**

Căn cứ nêu trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp thẩm quyền sát hạch, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng I, cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng I trên địa bàn tỉnh Kiên Giang **là đúng thẩm quyền**.

**2. Về sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính; nguồn tài chính; nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

a) Nội dung dự thảo Quyết định không quy định thủ tục hành chính.

b) Về nguồn tài chính: Sở Tài chính có ý kiến tại Công văn số 1496/STC-QLNS ngày 08/3/2026 “*không phát sinh ý kiến khác với nội dung Sở Xây dựng dự thảo*”.

c) Về nguồn nhân lực và việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp: Sở Nội vụ có ý kiến tại Công văn số 1376/SNV-TCBC ngày 12/3/2026 “*đề nghị Sở Xây dựng tham mưu cấp thẩm quyền bãi bỏ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND...*”.

d) Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến tại Công văn số 1203/SKHCN-VP ngày 09/3/2026 “*thống nhất nội dung dự thảo và không có ý kiến đề xuất*”.

### **3. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo Quyết định**

a) Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và nội dung dự thảo Quyết định

- Căn cứ ban hành: Đề nghị điều chỉnh số, ký hiệu của căn cứ số 05 như sau “Nghị định số 175/2024/NĐ-CP”; đoạn cuối phần căn cứ, điều chỉnh “ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về phân cấp...” thành “ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phân cấp”.

- Điều 2: Đề xuất bỏ từ “kê”.

b) Thủ tục soạn thảo Quyết định

Quá trình xây dựng Quyết định từ xin chủ trương đến giai đoạn gửi Sở Tư pháp thẩm định, cơ bản tuân thủ quy định pháp luật, cụ thể:

- Dự thảo Quyết định được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận đề nghị cho xây dựng Quyết định tại Công văn số 3136/VP-NC ngày 02/3/2026 (theo thủ tục rút gọn).

- Sở Xây dựng thực hiện lấy ý kiến dự thảo Quyết định các cơ quan: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở Quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tại Công văn số 1758/SXD-VP ngày 03/3/2026.

- Sở Xây dựng có văn bản gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định theo Công văn số 2644/SXD-VP ngày 26/3/2026.

c) Dự thảo Tờ trình

- Trích yếu: Điều chỉnh cụm từ “Về việc ban hành Quyết định” thành “Dự thảo Quyết định”.

- Đoạn cuối khoản 2 Mục I: Điều chỉnh “trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định” thành “trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định”.

- Mục III: Số liệu đơn vị góp ý là 27. Tại Bản tổng hợp ý kiến góp ý là 41 đơn vị. Đề nghị rà soát số liệu trên cho thống nhất.

- Mục IV: Phạm vi điều chỉnh bổ sung nội dung “bãi bỏ **toàn bộ** Quyết định...”.

- Mục V: Về thời gian trình tháng 03/2026, đến nay hồ sơ chưa ban hành kịp theo chủ trương đã chấp thuận. Đề nghị cơ quan lưu ý nội dung này.

- Hồ sơ gửi kèm: Bổ sung hồ sơ “Báo cáo thẩm định”.

### III. KẾT LUẬN

Hồ sơ dự thảo quyết định đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến được nêu tại Báo cáo thẩm định này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, dthang.

**GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Tuấn Ngọc**